

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Công Thắng**

Bà **Đặng Thị Liễu**

Bà **Hà Thị Minh Phượng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Hoàng Long** - Thư ký TANDTP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Hải Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

TĂNG V, sinh ngày 27 tháng 4 năm 1994 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 24, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Tăng P; Con bà: Đặng Thị T, Gia đình có 04 chị em, bị can là con thứ 3; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2021, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Tăng V: Ông Nguyễn Huy Vĩnh, Luật sư Công ty Luật TNHH Nguyễn Gia, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng; Có mặt.

- Bị hại: Anh Đào Quang T, sinh năm 1972, trú tại Tổ 36, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng; Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Tăng Thị T, sinh năm 1986; trú tại Tổ 24, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng; Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Đỗ H, sinh năm 1984; trú tại số 61 đường T, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng; Vắng mặt.

+ Anh Ngô Thanh M, sinh năm 1987; trú tại số 135 T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30 ngày 30/ 12/ 2021, Tăng V đến phòng trọ của chị gái Tăng Thị T (SN 1985, địa chỉ: K65/1 T, P. P, Q. S) để uống rượu với anh rể là Đào Quang T (SN 1972). Đến khoảng 12h00' cùng ngày, V thấy cháu gái của mình la mắng em và có lời nói không hay với V nên V đã dùng tay đánh cháu mình. Anh T thấy vậy dùng tay xô V nên giữa hai người xảy ra cãi nhau, anh T đi ra trước phòng trọ la lối và nói lớn sự việc cho mọi người nghe. V bực tức nên vào bếp lấy 01 dao cán nhựa màu vàng (loại dao Thái Lan dùng để cắt trái cây) chạy đến chỗ anh T đang đứng đâm 02 nhát vào người anh T: 01 nhát trúng vào mạn sườn ngực trái và 01 nhát trúng vào bả vai trái làm dao bị gãy và phần lưỡi dao găm vào vai trái của anh T. V cầm cán dao bỏ chạy và sau đó đến Công an phường P đầu thú. Anh T được mọi người đưa đi cấp cứu.

Vật chứng tạm giữ: 01 lưỡi dao dài 12cm.

* Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/TgT ngày 11. 4. 2022 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế thành phố Đà Nẵng kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thấu ngực trái: Gãy bán phần xương sườn 5, làm đứt động mạch gian sườn, xuyên thấu vào nhu mô thùy dưới phổi trái đến gần sát cuống phổi, máu chảy nhiều từ những động mạch và tĩnh mạch bị đứt trong lòng nhu mô phổi đã điều trị phẫu thuật thắt cầm máu các mạch máu đứt và khâu lại nhu mô phổi rách. Hiện tại bên ngoài vết thương và vết mổ đã lành tạo sẹo, lồng ngực hai bên cân đối, không ho, không khó thở, rì rào phế nang nghe giảm ở đáy phổi trái; nạn nhân khai còn cảm giác tức ở vùng phổi bên trái khi hít sâu; Xquang: Dày dính màng phổi trái đơn thuần nhỏ hơn $\frac{1}{4}$ diện tích hai phế trường.

- Vết thương vấp vai- lưng trái kích thước 02cm x 0,2cm đã lành tại sẹo.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 28%.

3. Cơ chế và vật gây thương tích:

- Các tổn thương trên do ngoại lực tác động trực tiếp.
- Vật tác động phù hợp với vật sắc nhọn gây nên.

Quá trình điều tra, bị cáo Tăng V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS -P1 ngày 11/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố Tăng V về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 54 Xử phạt bị cáo Tăng Vũ mức án từ 08 đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và việc bồi thường thiệt hại: Anh Đào Quang T đã nhận bồi thường số tiền 10.000.000 đồng từ gia đình bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy công cụ gây án đã tạm giữ (nêu trên).

Luật sư Vĩnh bào chữa cho bị cáo V thống nhất với tội danh, khoản điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; luật sư đề nghị khi lượng hình cần phải xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú; bị cáo V đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án phù hợp.

Bị hại thống nhất với kết luận của bản cáo trạng; không đề nghị bị cáo bồi thường gì thêm; về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Tăng V thừa nhận hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã kết luận, bị cáo thống nhất với luận cứ bào chữa của luật sư và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. *Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa như: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả giám định pháp y về thương tích, các kết quả giám định khác, bản ảnh thực nghiệm điều tra, bản ảnh hiện trường, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, luận cứ bào chữa của luật sư, HĐXX nhận định như sau:*

Khoảng 12 giờ ngày 30/12/2021, tại trước số nhà 65/01 T, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng, chỉ vì xích mích nhỏ với anh Đào Quang T, Tăng V đã sử dụng dao dài khoảng 20 cm (loại dao Thái Lan) đâm vào mạn sườn ngực trái và vùng vai trái của anh Đào Quang T gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tích là 28%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Xét hành vi của bị cáo là cực kỳ nguy hiểm, bị cáo hoàn toàn nhận thức được dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm có khả năng gây sát thương cao và cũng nhận thức được nếu dùng dao này đâm vào mạn sườn ngực trái là vùng trọng yếu trên cơ thể người khác thì có thể dẫn đến hậu quả chết người nhưng bị cáo V vẫn đâm anh T; với vị trí bị đâm và vết thương của bị hại nếu không được cứu chữa kịp thời sẽ dẫn đến tử vong.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Tăng V về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được Hiến pháp và pháp luật hình sự bảo vệ; gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương; việc bị hại không chết là do được cứu chữa kịp thời nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi và việc làm của mình; bản thân các bị cáo lần đầu phạm tội, trình độ học vấn và nhận thức pháp luật hạn chế; sau

khi gây án bị cáo đến cơ quan Công an tự thú; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được HĐXX áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao dài 12cm.

[8]. Về án phí: Bị cáo Tăng Vũ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo luật định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Tăng V** phạm tội “Giết người”

1/ Căn cứ vào: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Tăng V 08 (tám)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2021.

2/ Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao dài 12cm.

(Hiện Cục thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2022 giữa Công an thành phố Đà Nẵng và Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tăng V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATPĐN;
- CQ CSĐT CATPĐN;
- Cục THA TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trọng Danh

